MỤC LỤC

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 2

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu: 2

2. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2018: 3

2.1 Công tác tư vấn xây dựng 3

2.2 Công tác xây lắp 3

2.3 Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị 4

2.4 Công tác đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh 4

2.5 Hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh 4

2.6 Công tác tài chính, kế toán 5

2.7 Công tác tổ chức, pháp chế và lao động tiền lương 6

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 7

1. Đặc điểm tình hình năm 2019 7

2. Nhiệm vụ đặt ra cho năm 2019 7

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 7

4. Các giải pháp chính để hoàn thành mục tiêu kế hoạch 8

4.1 Về vấn đề tài chính trong doanh nghiệp: 8

4.2 Về công tác tổ chức quản lý và thi công: 8

4.3 Về đầu tư nâng cao năng lực: 9

4.4 Về công tác thị trường: 9

III. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 10

IV. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA .. 11

1. Báo cáo Kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty. 11

2. Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 đã được kiểm toán. 11

3. Báo cáo kết quả hoạt độn3g năm 2018 của Ban kiểm soát Công ty. 11

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 11

5. Kế hoạch chi phí thù lao kiêm nhiệm của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019: 11

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019: 11

BÁO CÁO

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty CP Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Vinaincon

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực trong năm 2017, nền kinh tế nước ta cũng đối mặt tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, tác động đến giá lương thực, thực phẩm, ảnh hưởng tới mục tiêu kiểm soát lạm phát, giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp…

Tuy nhiên, bằng nhiều chủ trương, chính sách và các giải pháp hợp lý, tình hình kinh tế - xã hội cả năm 2018 tiếp tục chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả nổi bật về các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế, kiềm chế lạm phát, đầu tư ...

Về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018, Công ty còn gặp nhiều khó khăn như môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt và năng lực của Công ty vẫn còn nhiều mặt hạn chế. Mặc dù vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 tiếp tục duy trì ổn định. Công tác tổ chức và quản lý ngày càng hoàn thiện và góp phần đảm bảo hiệu quả SXKD. Các chỉ tiêu chính đều đạt được theo Nghị quyết của ĐHCĐ đề ra, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	NQ 2018	TH 2018	%TH/NQ
1	**Tổng doanh thu và thu nhập khác**	**511.488**	**811.782**	**158,71**
	Trong đó:			

TT	Chỉ tiêu	NQ 2018	TH 2018	%TH/NQ
	- Doanh thu hoạt động xây lắp	463.688	571.643	123,28
	- Doanh thu hoạt động tư vấn	7.800	9.756	125,08
	- Doanh thu từ dịch vụ thương mại	40.000	230.383	575,96
2	**Lợi nhuận trước thuế**	**10.000**	**13.956**	**139,56**
3	**Lợi nhuận sau thuế**	**8.000**	**11.098**	**138,73**
4	**Vốn đầu tư XDCB**	**10.000**	**1.802**	**18,02**
5	**Lương quản lý văn phòng**	**14.000**	**13.024**	**93,03**
6	**Thu nhập bình quân (người/tháng)**	**13,5**	**14,0**	**100,00**

2. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2018:

2.1 Công tác tư vấn xây dựng

Hoạt động tư vấn xây dựng trong năm 2018 vẫn duy trì ổn định, tập trung trong công tác khảo sát, lập dự án và thiết kế các công trình xây dựng công nghiệp và công trình đường dây tải điện, trạm biến áp. Một số công trình tiêu biểu thực hiện trong năm như Nhà kho Linfox Bắc Ninh, các Nhà máy Puyoung Việt Nam, các công trình thiết kế cải tạo đường dây và TBA đến 220kV… Doanh thu từ hoạt động tư vấn trong năm 2018 đạt 125% so với kế hoạch đề ra.

Theo đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian gần đây, công tác tư vấn tiếp tục hỗ trợ rất lớn cho công ty trong công tác thị trường và sản xuất xây lắp. Các bộ phận thiết kế đã đưa ra các giải pháp đề xuất điều chỉnh, phương án thiết kế, giải pháp kỹ thuật trong giai đoạn đấu thầu xây lắp, các hồ sơ thiết kế chi tiết, các hồ sơ khác và nguồn nhân lực quản lý, kỹ thuật trong giai đoạn sản xuất xây lắp. Chính vì vậy, số liệu doanh thu không phản ánh hết đóng góp của các bộ phận tư vấn xây dựng trong công ty.

2.2 Công tác xây lắp

Khách hàng truyền thống trong công tác xây lắp của Công ty trong thời gian vừa qua như Samsung, LG đã cơ bản hoàn thành việc đầu tư nên công tác thị trường xây lắp đã gặp phải một số khó khăn. Tuy nhiên, công ty đã chủ động tìm kiếm và đã thu được kết quả tích cực. Ngoài các công trình chuyển tiếp từ năm 2017 như Nhà máy siêu tụ điện Vinatech, Sản xuất và lắp dựng Nhà xưởng nhà

máy Vinfast Hải Phòng, các công việc phát sinh của dự án LGD Hải Phòng giai đoạn 2 phần kết cấu thép … Công ty đã ký được một số hợp đồng xây lắp có giá trị lớn như: Nhà máy Avanex (80 tỷ đồng), Nhà kho Linfox Bắc Ninh (306 tỷ đồng), giúp duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Doanh thu từ hoạt động xây lắp năm 2018 đạt 571,6 tỷ đồng, bằng 123% so với kế hoạch đề ra.

Ngoài ra, nhu cầu bán thành phẩm, cấu kiện xây dựng như Kết cấu thép, cọc bê tông ly tâm từ các dự án xây lắp của công ty cũng góp phần ổn định sản xuất của các đơn vị cung cấp có sự hợp tác với công ty trong nhiều năm qua.

2.3 Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị

Việc kinh doanh vật tư và thiết bị vẫn thực hiện theo mục tiêu kiểm soát được chất lượng, tiến độ, giảm thiểu rủi ro của cả dự án và hỗ trợ khách hàng (Không đặt mục tiêu lợi nhuận trực tiếp).

Năm 2018, Công ty tiếp tục kinh doanh vật tư, thiết bị, cung cấp nguyên vật liệu (ví dụ thép tấm, thép hình, xi măng…) cung cấp cho cho các nhà sản xuất/thầu phụ sản xuất các sản phẩm/thi công các dự án cho công ty, thực hiện hỗ trợ Công ty CP BTLT Vinaincon trong việc quản lý sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm và nhất là khâu cung cấp nguyên vật liệu cho sản xuất các sản phẩm cọc, cột bê tông ứng suất trước. Giá trị hàng hóa thực hiện cung cấp trong năm 2018 là 230,4 tỷ đồng.

2.4 Công tác đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh

Các thiết bị sản xuất đã đầu tư trong thời gian vừa qua được sử dụng có hiệu quả góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra, năm 2018, Công ty tiếp tục thực hiện đầu tư mua sắm một số thiết bị gia công cơ khí và cho Cơ khí hóa chất Hà Bắc thuê để sản xuất kết cấu thép. Ngoài ra, công ty đã triển khai đầu tư mua sắm phần mềm thiết kế chuyên dụng, thiết bị và tổ chức đào tạo.

Giá trị đầu tư năm 2018 thực hiện thấp hơn nhiều so với kế hoạch là 1,802 tỷ đồng, bằng 18,02% kế hoạch.

2.5 Hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh

Trong năm 2018, các bộ phận trong công ty đã rất nỗ lực và thu được nhiều

kết quả tốt góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm và có một giá trị sản lượng lớn sẽ được chuyển tiếp sang năm 2019.

Đối với việc quản lý điều hành từng dự án, công ty đã tập trung thu xếp đủ vốn cho sản xuất, tổ chức thi công nhanh, dứt điểm, nhanh chóng thực hiện công tác thanh toán, thu hồi vốn, đảm bảo hiệu quả kinh tế. Trong quản lý thực hiện hợp đồng đều xây dựng phương án kinh doanh một cách chi tiết. Thực hiện phương thức thi công linh hoạt, theo đặc điểm của từng dự án cụ thể để áp dụng mô hình quản lý thi công.

Tuy nhiên, việc điều hành sản xuất kinh doanh nói chung và điều hành thi công xây lắp vẫn còn tồn tại nhiều bất cập. Công ty sẽ tiếp tục tập trung tìm các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý.

2.6 Công tác tài chính, kế toán

Thực hiện chủ trương và theo quy định của Pháp luật đảm bảo hiệu quả SXKD theo yêu cầu thực tế. Phòng TCKT và KHTT thường xuyên phối hợp: rà soát, kiểm tra, xác định chi phí hợp lý hợp lệ để thực hiện công tác hạch toán phản ánh số liệu chính xác và kịp thời.

Năm 2018 HĐQT đã lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018 (có báo cáo đính kèm). Thông qua công tác kiểm tra, đơn vị tiếp tục làm rõ, xử lý các vấn đề tồn tại, từng bước đáp ứng yêu cầu quản lý tài chính lành mạnh trong doanh nghiệp.

Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước được đơn vị trú trọng và thực hiện nghiêm túc, cụ thể:

- Số dư tiền thuế tại ngày 31/12/2018:

+ Thuế TNDN: 1.013,0 triệu (Đã nộp hết 31/03/2019)

+ Thuế TNCN: 272,0 triệu (Đã nộp hết 31/03/2019)

+ Thuế GTGT: - 9.343,0 triệu

- Thuế nộp trong năm:

+ Thuế TNDN: 2.858,0 triệu

+ Thuế TNCN: 661,7 triệu

+ Thuế GTGT: 4.323,0 triệu

Công tác thu vốn: Với sự nỗ lực của tập thể và các cá nhân trong công ty, công tác ứng vốn và thanh toán đối với các công trình đều được hoàn thành đúng theo kế hoạch đề ra.

- Số dư chuyển tiếp: 144.221 triệu
- Số phát sinh: 889.320 triệu
- Tổng số phải thu: 1.033.541 triệu
- Số thu được: 951.559 triệu
  + *Thu của năm nay: 825.527 triệu*
  + *Thu của năm trước: 126.032 triệu*

2.7 Công tác tổ chức, pháp chế và lao động tiền lương

*** Công tác tổ chức:**

Việc thực hiện các quy chế, quy định, nội qui của Công ty tương đối nghiêm túc. Công tác tổ chức, công tác lao động tiền lương thực hiện đúng theo quy định của Công ty và Pháp luật. Công tác trả lương cho người lao động theo đúng trình độ và năng lực làm việc, trả đúng thời hạn như đã thoả thuận trong HĐLĐ và đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Công ty tiếp tục tuyển mới và chấm dứt Hợp đồng lao động với một số đối tượng lao động cho các phòng nghiệp vụ và các ban điều hành dự án của Công ty và theo dõi lực lượng cán bộ, nhân viên trong Công ty.

*** Công tác thanh tra pháp chế:**

Trong năm 2018, Công ty không có đơn thư khiếu nại nào.

***Kết quả chi thù lao Hội đồng quản trị, thư ký và ban kiểm soát năm 2018:** tổng cộng 216 tr.đ bao gồm:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên x 2tr.đ/ng/tháng x 12 tháng = 120 tr.đồng
- Thư ký: 01 thành viên x 2tr.đ/ng/tháng x 12 tháng = 24 tr.đồng
- Ban kiểm soát: 03 thành viên x 2tr.đ/ng/tháng x 12 tháng = 72 tr.đồng

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Đặc điểm tình hình năm 2019

Kinh tế - xã hội nước ta những tháng đầu năm 2019 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có xu hướng tăng trưởng chậm lại với các yếu tố rủi ro, thách thức gia tăng và gây ảnh hưởng tới kinh tế Việt Nam. Tuy vậy, nhờ những thuận lợi từ kết quả ấn tượng đạt được trong năm 2018, nền kinh tế trong nước những tháng đầu năm tiếp tục chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp.

Trong những tháng đầu năm 2019, Công ty phải khẩn trương hoàn thành những công việc cuối của các dự án xây lắp có giá trị lớn như Avanex, Nhà kho Linfox để bàn giao cho các chủ đầu tư. Đồng thời, công ty đã ký được một số hợp đồng có giá trị lớn như Nhà máy may Phong Phú Huế, Nhà máy Pin GP Hà Nam giai đoạn 2. Nếu công tác thị trường có kết quả tích cực và việc triển khai thực hiện các hợp đồng đã ký diễn ra thuận lợi, công ty sẽ có kết quả sản xuất kinh doanh khả quan trong năm 2019.

2. Nhiệm vụ đặt ra cho năm 2019

Trên cơ sở các mục tiêu, định hướng phát triển chung của Công ty và tình hình thực tế của năm 2019, công ty sẽ tập trung thực hiện một số công việc cụ thể như sau:

- Nâng cao chất lượng sản phẩm xây dựng, chú trọng công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, xây dựng hình ảnh tốt đẹp về nhà thầu chuyên nghiệp, hoàn thành, bàn giao các công trình đã ký theo đúng tiến độ hợp đồng. Đồng thời, giải quyết dứt điểm công tác thu hồi vốn của khách hàng;
- Tiếp tục tìm kiếm, mở rộng thị trường cho công tác xây lắp và tư vấn;
- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao năng lực quản lý SXKD và điều hành thi công. Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh thông qua giải pháp kỹ thuật và tổ chức thực hiện;
- Tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực trong công tác thiết kế và xây lắp;

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Vinaincon kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung về kế hoạch sản xuất

KD năm 2019 như sau:

Kế hoạch SXKD năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)
I	Tổng doanh thu	Tr. đ	610.000	811.782	75,14
	Trong đó:				
	- Doanh thu hoạt động Xây lắp		*450.000*	*571.643*	78,72
	- Doanh thu hoạt động tư vấn		*10.000*	*9.756*	102,50
	- Doanh thu từ dịch vụ TM		*150.000*	*230.383*	65,11
II	Đầu tư XDCB	Tr. đ	10.000	1.802	554,94
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	12.000	13.956	85,98
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đ	9.600	11.098	86,50
V	Dự kiến chia cổ tức	%	25	25	100
VI	Lương quản lý văn phòng	Tr. đ	13.000	13.994	92,90
VII	Thu nhập bình quân	Tr. đ	14.000	14,0	100

4. Các giải pháp chính để hoàn thành mục tiêu kế hoạch

Để đảm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty sẽ quan tâm, chú trọng vào một số giải pháp cụ thể sau:

4.1 Về vấn đề tài chính trong doanh nghiệp:

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán, đảm bảo nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh và đầu tư;

- Làm việc với các tổ chức tín dụng để cung cấp đủ vốn và kịp thời cho hoạt động SXKD;

- Thực hiện kiên quyết việc hoạch toán kinh doanh, xác định hiệu quả kinh doanh cho từng hợp đồng: lập phương án kinh doanh và quyết toán phương án sau khi hoàn thành.

4.2 Về công tác tổ chức quản lý và thi công:

- Tập trung thi công dứt điểm các công trình còn dở dang và thực hiện tốt

công tác thu hồi vốn;

- Tổ chức rút kinh nghiệm trong điều hành thi công, tổ chức đào tạo cho các bộ thi công thuộc ban điều hành;

- Hoàn thiện các quy trình trong quản lý thi công, quản lý vật tư thiết bị.

4.3 Về đầu tư nâng cao năng lực:

Đầu tư và ứng dụng các phần mềm, thiết bị cho các công tác thiết kế và quản lý thi công xây dựng.

4.4 Về công tác thị trường:

- Duy trì và giữ vững các thị trường truyền thống là các nhà đầu tư, các tổng thầu nước ngoài. Tập trung xây dựng thị trường với các chủ đầu tư là công ty và tập đoàn lớn trong nước;

- Vận hành Website hiệu quả để có cơ hội giới thiệu công ty và tiếp cận với khách hàng;

- Hoàn thiện công tác đấu thầu bao gồm xây dựng ngân hàng dữ liệu của doanh nghiệp, tiếp cận các giải pháp công nghệ xây dựng mới ...

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 cùng các giải pháp thực hiện.

III. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp/lấy ý kiến nhiều lần và ban hành các Nghị quyết để quyết nghị về các vấn đề trong hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với thẩm quyền của HĐQT và Điều lệ của Công ty gồm:

+ Các phương án đầu tư và cho thuê tài sản tại một số đơn vị sản xuất

+ Hạn mức tín dụng cho Công ty tại Ngân hàng

+ Thông qua đơn vị kiểm toán

+ Một số quy định khác trong công tác quản trị của Công ty

HĐQT tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức và hoạt động của Công ty, tập trung vào việc tìm kiếm và bổ nhiệm các cán bộ có năng lực để phát triển nguồn nhân lực của Công ty. Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt, HĐQT chủ trương hỗ trợ sản xuất tại một số đơn vị sản xuất/nhà cung cấp lâu năm của Công ty để ổn định nguồn cung cấp hàng, chủ động về mặt tiến độ và nâng cao năng lực cạnh tranh. Cụ thể, HĐQT đã chủ trương quyết định một số phương án đầu tư và cho thuê tài sản để nâng cao năng lực sản xuất cho một số đơn vị chiến lược, kinh doanh nguyên vật liệu đầu vào cung cấp cho các nhà cung cấp chính như cọc, sản xuất kết cấu thép…

Trong thời gian tới, HĐQT tiếp tục định hướng tăng cường hợp tác, phối hợp về thị trường, việc làm, tiêu thụ với các đơn vị trong Tổng công ty Vinaincon. Ngoài ra, HĐQT sẽ tiếp tục nghiên cứu thực tiễn cũng như những thay đổi về luật trong năm 2019 để đề xuất hoàn thiện, sửa đổi các quy chế, quy định đảm bảo công tác quản lý, quản trị và điều hành hoạt động SXKD ngày càng chặt chẽ, thiết thực hơn, phù hợp với quy định chung của Nhà nước.

Qua việc đánh giá những công việc đã làm trong năm 2018, những hạn chế cần khắc phục, HĐQT sẽ rút kinh nghiệm và không ngừng nâng cao năng lực quản lý đảm bảo phù hợp với tình hình mới nhằm thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thường niên giao trong năm 2019.

IV. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung cụ thể:

1. **Báo cáo Kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty.**
2. **Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 đã được kiểm toán.**
3. **Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát Công ty.**
4. **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (đồng)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	13.956.233.906
2	Chi phí thuế TNDN	2.858.404.116
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.097.829.790
4	Trả cổ tức 2018 (25% VĐL)	7.500.000.000
5	Trích lập các quỹ	3.597.829.790
-	*Quỹ khen thưởng phúc lợi*	*600.000.000*
-	*Quỹ thưởng HĐQT, BKS*	*300.000.000*
-	*Quỹ đầu tư phát triển*	*2.697.829.790*

5. **Kế hoạch chi phí thù lao kiêm nhiệm của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019:**

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên x 2tr.đ/ng/tháng x 12 tháng = 120 tr.đ
- Thư ký: 01 thành viên x 2tr.đ/ng/tháng x 12 tháng = 24 tr.đ
- Ban kiểm soát: 03 thành viên x 2tr.đ/ng/tháng x 12 tháng = 72 tr.đ

Tổng cộng : 216 tr.đ

6. **Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:**

Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện.

Xin kính trình ĐHCĐ thảo luận và cho ý kiến đóng góp, biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Hoàng Chí Cường